

Bản án số: **69/2020/HS-ST**

Ngày: 10/8/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân 1 Ông Nguyễn Thành Vui

2 Ông Võ Đức Thọ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Anh Hùng - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Kỳ- Kiểm sát viên .

Ngày 10/8/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số 67/2020/TLST-HS ngày 09/7/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXXST-HS ngày 22/7/2020 đối với

Bị cáo: **Nguyễn Đức M**; sinh ngày 02 tháng 4 năm 1999 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Út; Nơi cư trú: Ấp 5, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành P sinh năm 1969 và bà Hồng Bửu P sinh năm 1970 bị cáo chưa có vợ.

Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 21/6/2018 bị ủy ban nhân dân xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt ngày 17 tháng 4 năm 2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố về tội “trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị hại: bà Nguyễn Kim T sinh năm 1974.(Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 6, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Minh T sinh năm 1940 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp 1B, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Ông Phan Minh T sinh năm: 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 1B, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15 tháng 4 năm 2020 Nguyễn Đức M đi từ nhà của bị cáo thuộc ấp 5, xã Lộc Hưng đến nhà của bà Nguyễn Kim T ấp 6, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước để nhặt trái bơ rụng.

Khi đến nhà bà T, M chui qua hàng rào đi vô trong thấy nhà bà T đã tắt đèn đi ngủ cửa chính thì chỉ khép không khóa Mạnh nảy sinh ý định vào trộm tài sản. M đi vào trong nhà bà T qua cửa chính và lấy trộm một máy tính xách tay, một điện thoại di động Samsung J2, một điện thoại di động Nokia 1280. Lúc này bà T tỉnh giấc nhìn thấy có bóng người trong nhà nên đã truy hô M bỏ chạy lên phía lô cao su và tiếp tục đi bộ lên xã Lộc Tấn đến nhà nghỉ Bi Bi thuộc ấp 1B xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh. M gặp ông Nguyễn Minh T là người chạy xe ôm và nhờ ông T đem cầm giùm máy tích xách tay, ông T đem máy tính về nhà và đưa cho M 1.000.000đ. M cho lại ông T 200.000đ số tiền còn lại M sử dụng vào việc chơi Game hết, điện thoại Samsung thì M cho Phan Văn T mượn, bị cáo giữ lại điện thoại Nokia. Sáng hôm sau M đến gặp T lấy lại điện thoại Samsung và đến Cơ quan Công an đầu thú khai nhận toàn bộ sự việc bị cáo đột nhập vào nhà của bà T trộm tài sản.

Tại kết luận định giá tài sản số: 45/2020/KL-HĐĐGTS ngày 17/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lộc Ninh kết luận:

01 máy tính xách tay hiệu Acer mã số S/N: NXMRMV0015121E28D7600 và dây sạc có giá 2.000.000đ

01 điện thoại Samsung J2 Prine có giá 600.000đ

01 điện thoại di động Nokia 1280 có giá 200.000đ. Tổng cộng 3 tài sản trên bằng 2.800.000đ.

Tại Bản cáo trạng số 70/CT-VKSLN ngày 09/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Đức M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 173 điểm h,i,s khoản 1,2 điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M mức án tù 06 đến 09 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận, không kêu oan

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo phạm tội trong lúc tuổi còn rất trẻ, đã vô cùng hối hận nên ra đầu thú, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15/4/2020 Nguyễn Đức M lợi dụng khi thấy nhà bà T đã ngủ, nhưng cửa không cài then bị cáo đã đi vào trong nhà lấy trộm 01 máy tích xác tay, 02 điện thoại di động mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài. .

Hành vi lén lút khi bị hại đang ngủ bị cáo đột nhập vào trong nhà chóng lấy trộm tài sản, khi bị phát hiện bị cáo lấy toàn bộ tài sản đã trộm tẩu thoát tội phạm đã hoàn thành giá trị các tài sản bị cáo trộm là 2.800.000đ.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội cũng như tại phiên tòa công khai, bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo chịu trách nhiệm bởi hành vi của mình.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội của mình với lỗi cố ý. Do đó, cần có một hình phạt tương xứng với hậu quả mà bị cáo gây ra.

Xét về nhân thân: Năm 2017 bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy đến ngày 21/6/2018 bị UBND xã Lộc Hưng áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời gian là 3 tháng. Trong thời gian chịu sự giám sát giáo dục của UBND xã Lộc Hưng, bị cáo không chịu sửa đổi mà ngược lại bị cáo tiếp tục vi phạm sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Lộc Ninh đã lập hồ sơ chuyển cho phòng Nội vụ-Lao động Thương binh và xã hội huyện Lộc Ninh ban hành văn bản đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại tòa án.

Ngày 10/10/2019 TAND huyện Lộc Ninh đã ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng sau khi ban hành không giao quyết định cho người bị áp dụng và trong văn bản phát hành cũng có sai sót về tên của người bị áp dụng do vậy quyết định không được thi hành nên đồng xét xử không xác định bị cáo là người đang có tiền sự khi thực hiện hành vi phạm tội.

Nhưng bị cáo không được xác định là người có nhân thân tốt. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã thu hồi và trả lại cho bị hại, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h,i,s khoản 1,2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với ông T khi M nhờ đem máy tính xách tay cầm cố, ông T không biết M trộm cắp mà có nên ông đã nhận máy tính của M trộm cắp và đưa cho M số tiền 1.000.000đ, sau đó bị cáo đã nhờ bà Hồng Bửu P là mẹ của bị cáo đã hoàn trả cho ông T số tiền 1.000.000đ và đã nhận máy đem về giao trả lại cho bà T. Do vậy không có căn cứ xử lý hình sự đối với ông T. Phần dân sự ông T cũng không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

[4] Về vật chứng vụ án: máy tính xách tay, 02 điện thoại di động đã thu hồi trả cho bị hại đầy đủ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội “trộm cắp tài sản”.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Mạnh 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tính tù từ ngày 17 tháng 4 năm 2020

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Đức M thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

[3] Về án phí:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Nguyễn Đức Mạnh phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo qui định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA Lộc Ninh;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Liêm

